

Số: 1398 /TB-UBND

Trung Hội, ngày 01 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai bổ sung dự toán cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Trung Hội năm 2026

Kính gửi: - Đảng ủy - HĐND xã Trung Hội
- Các tổ chức Chính trị - xã hội xã Trung Hội
- Các Ông (bà) Trưởng xóm trên địa bàn xã Trung Hội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Trung Hội về việc công khai dự toán cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Trung Hội năm 2026

Ủy ban Nhân dân xã Trung Hội thông báo đến Đảng ủy - HĐND - các tổ chức chính trị - xã hội và các ông, bà trưởng xóm một số nội dung như sau:

1. UBND xã thực hiện việc niêm yết công khai bổ sung dự toán cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Trung Hội năm 2026 bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc và đăng tải trên cổng thông tin điện tử tại địa chỉ: <http://trunghoi.thainguyen.gov.vn> chuyên mục công khai ngân sách.

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 09 giờ 30 ngày 01 tháng 10 năm 2026 đến 09 giờ 30 ngày 01 tháng 11 năm 2025 (30 ngày liên tục).

2. Giao cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp thông báo trên cụm loa truyền thanh của xóm, các xóm thông báo thông qua buổi họp xóm về hình thức niêm yết và số liệu công khai bổ sung dự toán cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Trung Hội năm 2026 để bà con nhân dân được biết.

Trên đây là Thông báo của UBND xã về việc niêm yết công khai dự toán cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa

bàn xã Trung Hội năm 2026. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ phận chuyên môn và các ông, bà trưởng xóm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy – HĐND;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các tổ chức chính trị - XH;
- Lưu VP, KT.



CHỦ TỊCH

Đông Văn Nghiên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRUNG HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1068 /QĐ-UBND

Trung Hội, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai bổ sung dự toán cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các
Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Trung Hội năm 2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRUNG HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ Căn cứ dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thông tư số 26/2026/TT-BTC định chi tiết và hướng dẫn ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy ngày 10 tháng thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP một số điều của 3 Luật năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Công văn số 3073/STC-TH&QLNS Thái Nguyên về ngày 05/4/2026 của Sở Tài chính tỉnh việc thực hiện công khai ngân sách cấp xã;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Trung Hội về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, phân bổ kinh phí thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy và Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã Trung Hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 xã Trung Hội.

(Có biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các trường, đơn vị sự nghiệp và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Các trường xóm trong xã;
- Lưu VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đông Văn Nghiên



PHÂN BỐ KINH PHÍ SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TRUNG HỘI

(Kèm theo Quyết định số 1068 /QĐ-UBND ngày 30 /9/2026 của UBND xã Trung Hội)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Kinh phí thực hiện năm 2026				Đơn vị thực hiện	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:				
				NSTW	NS tỉnh	NS xã		
	TỔNG CỘNG		1.686,0	1.057,0	280,0	349,0		
A	Hợp phần thứ nhất		1.256	702	250	304		
I	Nội dung thành phần 2: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu		330	142	50	138		
1	Nội dung 9: Hiện đại hóa hệ thống truyền thanh xã để cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân (bao gồm thiết lập mới đài truyền thanh xã; nâng cấp hoạt động của đài truyền thanh xã; mở rộng cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn). Tập trung, ưu tiên hỗ trợ đầu tư cho các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu, biên giới và hải đảo	Nâng cấp đồng bộ hệ thống loa truyền thanh của xã	90	40		50	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	
2	Nội dung 5: Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học, thư viện cho các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn nông thôn theo hướng hiện đại, chuẩn hóa và số hóa, đáp ứng yêu cầu học tập cơ bản. Tập trung ưu tiên hỗ trợ đầu tư trên các địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn, an toàn khu, biên giới hải đảo.	Mua sắm trang thiết bị dạy học cho Trường Tiểu học Trung Hội theo hướng hiện đại, chuẩn hóa và số hóa	120	51	25	44	Trường Tiểu học Trung Hội	
		Mua sắm trang thiết bị dạy học cho Trường THCS Trung Hội theo hướng hiện đại, chuẩn hóa và số hóa	120	51	25	44	Trường THCS Trung Hội	

II	Nội dung thành phần 3: Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và đáp ứng nhu cầu thị trường		576	430	60	86		
1	Nội dung 3: Hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu tập trung đạt tiêu chuẩn quy chuẩn và bảo đảm an toàn dịch bệnh...	Hỗ trợ đánh giá, chứng nhận lại (tái chứng nhận) vùng sản xuất áp dụng tiêu chuẩn VietGAP	20		10	10	Phòng Kinh tế	
2	Nội dung 4: Phát triển bộ sản phẩm OCOP theo bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng các sản phẩm OCOP được thủ tướng Chính phủ phê duyệt, theo hướng chất lượng đặc trưng, đa giá trị, thân thiện với môi trường gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, trong chế biến, khai thác tiềm năng, lợi thế và giá trị văn hóa địa phương...	Hỗ trợ xây dựng hồ sơ, phát triển 02 sản phẩm OCOP trên địa bàn	56	30		26	Phòng Kinh tế	
3	Nội dung 10: Xây dựng và nhân rộng các mô hình sinh kế đa dạng, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất hỗ trợ giảm nghèo, phù hợp với điều kiện sinh thái, văn hóa và trình độ phát triển của từng địa phương, đặc biệt tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu; khuyến khích ứng dụng khoa học - công nghệ, kinh tế số, kinh tế xanh và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; bảo đảm kết nối thị trường; thí điểm cơ chế tín dụng vi mô, bảo hiểm nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu và duy trì bền vững	Đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	500	400	50	50	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	
III	Nội dung thành phần 4: Phát triển nguồn nhân lực và hỗ trợ tạo việc làm bền vững		80	10	35	35		

1	Nội dung 4: Hỗ trợ phát triển thị trường lao động, hệ thống thông tin thị trường lao động theo hướng hiện đại, linh hoạt, đồng bộ, nhất là khu vực nông thôn, kết nối theo địa bàn cấp tỉnh, vùng và toàn quốc. Đẩy mạnh các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung - cầu lao động tại chỗ, trong tỉnh và ngoài tỉnh. Hỗ trợ tạo việc làm, chuyển đổi việc làm theo hướng bền vững tại khu vực nông thôn. Tập trung, ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động trên địa bàn các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu, biên giới và hải đảo; lao động là người khuyết tật, phụ nữ và người lao động cao tuổi;	Tổ chức tập huấn, hội thảo, giao lưu, học tập kinh nghiệm, trang bị kiến thức về khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp, giới thiệu lao động, việc làm và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN. Hỗ trợ hoạt động giao dịch việc làm	80	10	35	35	Phòng Văn hóa - Xã hội	
IV	Nội dung thành phần 05: Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, trợ giúp pháp lý và thúc đẩy bình đẳng giới		15	-	-	15		
1	Nội dung 03: Nâng cao nhận thức, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật và thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý, biện pháp bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường của Nhà nước cho người dân; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở, nhằm nâng cao ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, xây dựng nếp sống và hành vi ứng xử theo pháp luật trong cộng đồng dân cư nông thôn, giải quyết tốt các mâu thuẫn, tranh chấp ở khu vực nông thôn, tập trung, ưu tiên người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhóm dễ bị tổn thương, người dân tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu... Đánh giá tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về công tác xây dựng NTM, giảm nghèo, phát triển vùng đồng bào DTTS&MN thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành	Nâng cao nhận thức, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật và thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý	15			15	Văn phòng HĐND&UBND	

V	Nội dung thành phần 6: Phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số ở nông thôn		20	20	-	-		
1	Nội dung 02: Đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật, công nghệ phục vụ đời sống, phát triển kinh tế nông thôn và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN; phát triển và nhân rộng các mô hình “thôn thông minh”	Hỗ trợ xây dựng mô hình thôn thông minh	20	20			Phòng Văn hóa - Xã hội	
VI	Nội dung thành phần 7: Xây dựng môi trường và cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn và thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn		50	-	50	-		
1	Nội dung 03: Gìn giữ, cải tạo và phát triển cảnh quan môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, bảo tồn không gian làng quê, cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa địa phương. Phát triển mô hình thôn sinh thái, khu dân cư kiểu mẫu, mở rộng không gian sinh hoạt cộng đồng; trồng cây xanh, cải tạo cảnh quan gắn với cộng đồng dân cư. Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng trong duy trì môi trường sống hài hòa, an toàn và thân thiện với thiên nhiên. Xây dựng thí điểm một số mô hình “nông nghiệp xanh”	Trồng cây xanh, cải tạo cảnh quan gắn với cộng đồng dân cư	50		50		UB MTTQ Việt Nam xã	
VII	Nội dung thành phần 08: Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN		50	-	40	10		

1	Nội dung 01: Tuyên truyền, vận động phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”; xây dựng, nhân rộng mô hình “Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”, tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về xây dựng nông thôn mới. Thực hiện công tác an sinh xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thực hiện chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình	Tuyên truyền, vận động phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	10			10	UB MTTQ Việt Nam xã	
2	Nội dung 02: Triển khai hiệu quả Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự”, “5 cùng”; Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”; Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030”	Triển khai hiệu quả Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”	10		10		Hội nông dân xã	

3	Nội dung 03: Triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035”; Đề án “Hỗ trợ HTX do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030”; giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ và trẻ em	Triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035”; Đề án “Hỗ trợ HTX do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030”; giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ và trẻ em	10		10		Hội Phụ nữ xã	
4	Nội dung 04: Thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an”; vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam	Thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an”; vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam	10		10		Hội Phụ nữ xã	
5	Nội dung 05: Triển khai hiệu quả Chương trình hỗ trợ Thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022-2030; Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030; thúc đẩy phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035”	Chương trình tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	10		10		Đoàn TN	
VII	Nội dung thành phần 10: Nâng cao năng lực, truyền thông, giám sát, đánh giá; triển khai hiệu quả phong trào thi đua về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN		135,0	100,0	15	20		

1	Nội dung 01: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình ở các cấp; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý Chương trình. Rà soát, đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm	Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình ở các cấp; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý Chương trình. Rà soát, đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm	30	15		15	Phòng Kinh tế	
2	Nội dung 02: Xây dựng Chương trình, tài liệu và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, đặc biệt là cán bộ cơ sở; tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực, đổi mới tư duy của cộng đồng và người dân về xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN; tập trung, ưu tiên cho các đối tượng thuộc xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN; Tham quan học tập kinh nghiệm tại các địa phương có mô hình tiêu biểu	85	70	10	5	Phòng Kinh tế	
3	Nội dung 4: Tổ chức triển khai hiệu quả phong trào thi đua " Cả nước thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN" do Thủ tướng chính phủ phát động.	Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện phong trào, tổ chức sơ kết năm	20	15	5		Phòng Văn hóa - Xã hội	
B	Hợp phần thứ hai		430,0	355,0	30,0	45,0	-	-
I	Nội dung thành phần 01: Đầu tư xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		320	300	20	-		
1	Nội dung 06: Giải quyết những vấn đề cấp thiết vùng đồng bào DTTS&MN, bao gồm: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở	Hỗ trợ sửa chữa nhà 04 nhà, làm mới 02 nhà	320	300	20		Phòng Kinh tế	

II	Nội dung thành phần 03: Phát triển nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS&MN		10	5	-	5		
2	Nội dung 3: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào DTTS&MN	Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào DTTS&MN; giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết; phòng ngừa bạo lực gia đình	10	5		5	Phòng Văn hóa - Xã hội	
III	Nội dung thành phần 05: Công tác truyền thông, tuyên truyền; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN		100	50	10	40		
1	Nội dung 01: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến; phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo, đồng bào DTTS và người dân sinh sống trên địa bàn	Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến; phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo, đồng bào DTTS và người dân sinh sống trên địa bàn;	90	40	10	40	Phòng Văn hóa - Xã hội	
2	Nội dung 02: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS&MN. Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý, hoà giải ở cơ sở, biện pháp bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường của Nhà nước cho vùng đồng bào DTTS&MN	Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS&MN	10	10			Phòng Văn hóa - Xã hội	

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Kinh phí năm 2026			Đơn vị thực hiện	Ghi chú
			Tổng số	NSTW	NS tính		
	TỔNG CỘNG		307	236	71		
	Nội dung thành phần số 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả.						
1	3.2.1 Nâng cao năng lực vận hành, khai thác, hỗ trợ trang thiết bị hoạt động cho các Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã, Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn (và tương đương); xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở các cấp còn thiếu	Bảo đảm trang thiết bị hoạt động, bao gồm hệ thống âm thanh, ánh sáng, trình chiếu cho Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh; hỗ trợ trang thiết bị hoạt động cho Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã; hỗ trợ trang thiết bị hoạt động cho Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, làng, bản, ấp (và tương đương). Việc hỗ trợ trang thiết bị được thực hiện phù hợp với quy mô, chức năng của từng loại hình thiết chế, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí và tuân thủ quy định của pháp luật liên quan.	60	30	30	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Trung Hội	Điểm C, khoản 2, mục 3.2.1, Phụ lục II
2	Nội dung 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả		237	196	41		

2.1	Mục 3.3: Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân, phát huy giá trị văn hoá truyền thống	Tổ chức các hoạt động trình diễn, thực hành, trải nghiệm, giao lưu, sinh hoạt văn hóa cộng đồng, tái hiện lễ hội, trò chơi dân gian, biểu diễn nghệ thuật dân tộc;	37	20	17	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Trung Hội	Điểm d1, Tiêu mục 3.3.1 - Phụ lục 02 - TT 07
2.2	Mục 3.4: Hỗ trợ phát triển văn hóa đọc gắn với các thiết chế thư viện	Hỗ trợ tài nguyên thông tin và trang thiết bị như tủ sách hoặc giá sách, bàn ghế, máy tính để thiết lập không gian đọc tại nhà văn hóa - khu thể thao thôn và tương đương. Hỗ trợ máy tính và trang thiết bị để thiết lập không gian đọc tại Nhà văn hoá	200	176	24		Điểm c4, Tiêu mục 3.4.1, mục 3.4 - Phụ lục 02
3	Nội dung 3: Nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền và giáo dục văn hóa		10	10			
3.1	3.1.5 Tiếp tục triển khai các phương thức tuyên truyền cổ động trực quan (pano, băng rôn...) tại các địa phương phù hợp	d) Triển khai tuyên truyền cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị, các sự kiện văn hóa lớn của đất nước và địa phương; quảng bá hình ảnh văn hóa Việt Nam thông qua pano, băng rôn, áp phích, bảng điện tử, cụm cổ động, triển lãm và các hình thức phù hợp theo quy định.	10	10		Phòng Văn hóa - Xã hội xã Trung Hội	Điểm d, tiêu mục 3.1.5, mục 3.1 phụ lục 03 - TT 07

**PHÂN BỐ KINH PHÍ SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
PHÒNG CHỐNG MA TÚY**

(Kèm theo Quyết định số: 1068 /QĐ-UBND ngày 30 /9/2026 của UBND xã Trung Hội)



STT	Nội dung	Số lượng	Đơn vị	Định mức	Số tiền (đ)	Đơn vị thực hiện	Ghi Chú
	Tổng cộng:				360.000.000		
I	Phục vụ công tác PCMT tại cơ sở				153.000.000		
1	Hỗ trợ đầu tư nâng cấp sửa chữa, bổ sung trang thiết bị cho điểm tiếp nhận đăng ký và tư vấn cai nghiện ma túy chưa đủ điều kiện theo quy định.	01 điểm		80.000.000	80.000.000	Văn phòng HĐND&UBND; Công an xã	Thuộc dự án 4 trong QĐ 7619/QĐ-BCA ngày 8/9/2025
2	Chi mua que Test ma túy: 800 test x 65.000đ/test	800	test	65.000	52.000.000	Văn phòng HĐND&UBND; Công an xã	Thuộc dự án 4 trong QĐ 7619/QĐ-BCA ngày 8/9/2025
3	Tổ chức tuần tra, ngăn ngừa việc tụ tập mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy.	35	buổi(4 người /1 buổi)	600.000	21.000.000	Văn phòng HĐND&UBND; Công an xã	Thuộc dự án 4 trong QĐ 7619/QĐ-BCA ngày 8/9/2025
II	Truyền thông, giáo dục về phòng, chống ma túy				207.000.000		Thuộc dự án 7 trong QĐ 7619/QĐ-BCA ngày 8/9/2025

STT	Nội dung	Số lượng	Đơn vị	Định mức	Số tiền (đ)	Đơn vị thực hiện	Ghi Chú
1	Tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ma túy, tác hại của ma túy; các loại ma túy, chất hướng thần mới; phương thức, thủ đoạn hoạt động phạm tội về ma túy; cách phòng ngừa sử dụng ma túy, phòng ngừa nghiện ma túy và trách nhiệm tham gia phòng, chống ma túy cho Nhân dân, tổ chức tại địa bàn cơ sở.	14	buổi/14 xóm	10.000.000	140.000.000	Văn phòng HĐND&UBND; Công an xã	Thuộc tiểu dự án 2 trong dự án 7 QĐ 7619/QĐ-BCA ngày 8/9/2025

STT	Nội dung	Số lượng	Đơn vị	Định mức	Số tiền (đ)	Đơn vị thực hiện	Ghi Chú
2	Tổ chức các sự kiện truyền thông phòng, chống ma túy thông qua các hoạt động cộng đồng, sự kiện thể thao, sự kiện văn hóa, nghệ thuật có đông đảo lượng người tham gia tại địa bàn cơ sở (tổ chức các giải chạy bộ, giải văn nghệ quần chúng, biểu diễn trò chơi dân gian, giao lưu với những người nổi tiếng trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao...) tạo thành phong trào có sức lan toả từ địa bàn cơ sở đến toàn xã hội.			37.000.000	37.000.000	Phòng văn hóa	Thuộc tiểu dự án 2 trong dự án 7 QĐ 7619/QĐ-BCA ngày 8/9/2025

STT	Nội dung	Số lượng	Đơn vị	Định mức	Số tiền (đ)	Đơn vị thực hiện	Ghi Chú
3	Tổ chức phổ biến, cập nhật, bổ sung kiến thức và tuyên truyền về ma túy và công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy cho những người có uy tín trong dòng họ, chức sắc, chức việc trong các tổ chức tôn giáo, các già làng, trưởng bản, người tiêu biểu, lực lượng bảo đảm an ninh tại các xóm.	1	buổi	30.000.000	30.000.000	Văn phòng HĐND&UBND; Công an xã	Thuộc tiểu dự án 2 trong dự án 7 QĐ 7619/QĐ-BCA ngày 8/9/2025